

Bản án số: 139/2021/HS-ST  
Ngày 06-9-2021

NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Văn Thiêm

*Thẩm phán:* Bà Phạm Thị Thanh Bình

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Đỗ Xuân Quyết;

Ông Đào Tuấn Điệp;

Bà Vũ Thị Minh Nguyệt.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Bùi Thị Thu Hương – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa:** Ông Đặng Văn Đoàn - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 9 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 132/2021/TLST-HS ngày 12 tháng 8 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 143/2021/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 08 năm 2021 đối với bị cáo:

**Trịnh Doãn T**, sinh ngày 27 tháng 9 năm 1982 tại Hải Phòng. Nơi cư trú: Thôn NH, xã TL, huyện VB, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trịnh Doãn T1 (đã chết) và bà Lương Thị G; có vợ Nguyễn Thị N (đã ly hôn); có 2 con: Con lớn sinh năm 2007, con nhỏ sinh 2012; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Bản án số 21/2017/HSST ngày 31/3/2017 Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng xử 06 tháng cải tạo không giam giữ về tội “Đánh bạc” (đã xóa); bị bắt tạm giữ từ ngày 06 tháng 10 năm 2020 đến ngày 09 tháng 10 năm 2020 chuyển tạm giam; có mặt.

*Người bào chữa cho bị cáo:* Bà Trần Thị T và NGuyễn THị H là Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước thành phố Hải Phòng, đều có mặt.

**- Bị hại:** Anh Trần Văn T, sinh năm 1990, trú quán: KDC BM, TT VB, huyện VB, thành phố Hải Phòng; có mặt.

**- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

+ Anh Tô Quốc C, sinh năm 1990; nơi cư trú: KDC Lam Sơn, tt Vĩnh Bảo , huyện VB, thành phố Hải Phòng; có mặt.

+ Anh Phạm Thế S, sinh năm 1994; nơi cư trú: KDC Lam Sơn, tt Vĩnh Bảo , huyện VB, thành phố Hải Phòng; vắng mặt.

- *Người làm chứng*: Bà Lương Thị G, anh Trịnh Doãn T2, anh Trần Văn T đều có mặt. Anh Phạm Tuấn L; vắng mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do nghi ngờ Trịnh Doãn T đánh bạc gian lận với mình nên khoảng 20h ngày 15/3/2020, Trần Văn Tuấn, sinh năm 1990 rủ Tô Quốc C, sinh năm 1990; Phạm Thế S, sinh năm 1990; Trần Văn T, sinh năm 1987 và Phạm Văn L, sinh năm 1989 đều trú tại thị trấn Vĩnh Bảo, huyện Vĩnh Bảo, Hải Phòng đến nhà của Trịnh Doãn T ở Thôn NH, xã TL, huyện VB, Hải Phòng để đòi lại tiền. Khi đến nơi, T, L, T1 ngồi ở ghế còn C và S đứng phía sau T để nói chuyện với T. Khi đang nói chuyện, T đi vào gian bếp lấy 01 con dao mác (dài khoảng 35cm, lưỡi dao bằng kim loại, 1 lưỡi sắc, đầu nhọn) chém 02 nhát trượt qua vùng lưng, bụng của S và C. Còn T đang ngồi ở ghế bị T đứng ở phía sau cách khoảng 01m chém một nhát vào vùng đầu và một nhát vào vai của Tuấn. T1 tiếp tục đuổi cả nhóm bỏ chạy và vứt dao xuống dưới sông gần nhà rồi bỏ trốn. Trần Văn T1 được đưa đi cấp cứu tại bệnh viện đa khoa quận Kiến An, Hải Phòng.

Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Bảo tiến hành khám nghiệm hiện trường tại nhà của Trịnh Doãn T, không phát hiện thu giữ dấu vết, đồ vật nào.

Tại Kết luận giám định số 129 ngày 28/4/2020 của Trung tâm pháp y Hải Phòng kết luận: “Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của vết thương sọ não gây nên gồm: Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của vết rách da đầu là 03%; Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của máu tụ ngoài màng cứng là 16%; Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của chảy máu dưới nhện là 11%; Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của đụng dập tổn thương nhu mô não là 21%; Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của tổn thương vỡ xương sọ gây nên là 16%; Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể vết thương vai là 01%. Tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của nạn nhân do cả hai vết thương trên gây nên theo phương pháp cộng tại Thông tư vẫn là 52%.

Các thương tích do vật sắc hoặc tương đối sắc tác động trực tiếp gây nên. Với thương tích nêu trên nếu không được cấp cứu kịp thời có thể nguy hiểm tính mạng, không đủ căn cứ xác định nạn nhân sẽ tử vong”.

Ngày 06/10/2020 bị can Trịnh Doãn T bị bắt theo Quyết định truy nã số 06 ngày 28/9/2020 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Bảo.

Tại Kết luận số 51 ngày 31/1/2021 của Viện pháp y tâm thần trung ương kết luận: “Trước, trong khi thực hiện hành vi phạm tội và tại thời điểm giám định bị can Trịnh Doãn T có bệnh tâm thần phân liệt thể Paranoid bệnh ở giai đoạn ổn

định. Theo phân loại bệnh quốc tế lần thứ 10 năm 1992 bệnh có mã F20.0. Tại các thời điểm trên bị can đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi”.

Về trách nhiệm dân sự: Anh Trần Văn T yêu cầu bồi thường 60.000.000 (sáu mươi triệu) đồng. Bị can chấp nhận bồi thường toàn bộ và đã bồi thường 35.000.000 (ba mươi lăm triệu) đồng cho anh Tuấn.

Về vật chứng: Đối với con dao bị can Tấn dùng để gây án không truy tìm được. Đối với 01 áo phông dài tay màu trắng có vết rách dài 10cm do Anh Tô Quốc C giao nộp chuyên Cục Thi hành án dân sự thành phố Hải Phòng.

- Đối với hành vi cố ý gây thương tích cho Anh Tô Quốc C và Phạm Thế S là những thương tích nhẹ chỉ gây xây xước da, anh Cường và anh Sơn từ chối giám định và không có yêu cầu xử lý hình sự nên không xem xét xử lý đối với Tấn.

Về hành vi đánh bạc của bị can Tấn và anh Tuấn trước khi xảy ra vụ án, hiện chưa làm rõ được số tiền sử dụng vào việc đánh bạc và những ai tham gia do đó Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh làm rõ xử lý sau.

Tại bản Cáo trạng số 132/CT-VKS-P2 ngày 12 tháng 8 năm 2021 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng truy tố Trịnh Doãn T và tội “Giết người” theo điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận như nội dung bản cáo trạng.

Sau phần xét hỏi, đại diện Viện kiểm sát trình bày quan điểm luận tội: Viện kiểm sát truy tố bị cáo phạm tội Giết người là đúng, đồng thời phân tích hành vi, của bị cáo: Anh Trần Văn T và một số người khác đến nhà bị cáo hỏi về việc hôm trước bị cáo chơi cờ bạc bịp, các bên lời qua tiếng lại, bị cáo xuống bếp lấy dao mác chém liên tiếp 02 nhát vào người Anh Trần Văn T, trong đó có một nhát trúng vào vùng thái dương đỉnh của nạn nhân là vị trí trọng yếu trên cơ thể gây rách da đầu, tụ máu dưới nhện, đụng dập tổn thương nhu mô não, vỡ xương sọ và một nhát vào vai phải; hậu quả làm tổn hại 52% sức khỏe của nạn nhân, nếu không được cấp cứu kịp thời sẽ ảnh hưởng đến tính mạng. Do vậy bị cáo phạm tội giết người có tính côn đồ, phạm tình tiết định khung quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự. Bị cáo có các tình tiết giảm nhẹ là: Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, gia đình bồi thường một phần cho gia đình bị hại, bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, bị cáo có thời gian tham gia Quân đội Nhân dân Việt Nam, bổ tham gia kháng chiến. Bị hại không chết nên bị cáo được áp dụng khoản 3 Điều 57 Bộ luật Hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo mức án từ 13 năm đến 14 năm tù.

Về dân sự: Căn cứ Điều 591 Bộ luật Dân sự, buộc bị cáo phải bồi thường cho bị hại. Đề nghị xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng dân sự, tịch thu tiêu hủy áo phông.

Các Trợ giúp viên Pháp lý bào chữa cho bị cáo nêu quan điểm: Cả hai Trợ giúp viên không tranh luận về tội danh và điều luật áp dụng đối với bị cáo, chỉ phân tích nguyên nhân và điều kiện phạm tội của bị cáo: Bị cáo bị bệnh tâm thần từ năm 2000, đã có thời gian điều trị tại Bệnh viện tâm thần Hải Phòng, được cấp

thuốc hàng tháng và được hưởng trợ cấp bảo trợ xã hội hàng tháng 570.000 đồng, UBND xã Tân Liên xác nhận: “Trịnh Doãn T là đối tượng thuộc dạng khuyết tật nặng được bảo trợ xã hội đang hưởng tại xã Tân Liên”, do vậy bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo điểm p khoản 1 Điều 51 BLHS. Mặt khác bị cáo bị tâm thần nên vợ đã ly hôn bỏ đi, phải nuôi 2 con nhỏ, thần kinh lúc nào cũng căng thẳng “hoang tưởng, gây ảo giác” nên khả năng kiểm soát hành vi không thể như người bình thường được. Trong vụ án này phải xác định bị hại cũng có lỗi. Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ: Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tự nguyện bồi thường; là người khuyết tật nặng; có thời gian tham gia Quân đội nhân dân Việt Nam, gia đình có công với nước; bị hại không chết và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b, s, p khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 3 Điều 57 Bộ luật Hình sự xử bị cáo mức án thấp hơn Viện kiểm sát đề nghị.

Phản đối đáp đại diện Viện kiểm sát dẫn chiếu khái niệm “Người khuyết tật nặng” theo Luật người khuyết tật năm 2010, không chấp nhận quan điểm của Trợ giúp viên pháp lý là áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo điểm p khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự cho bị cáo.

Bị cáo không tranh luận. Bị cáo nói lời cuối cùng: xin giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

#### *- Về tố tụng:*

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Hải Phòng, Điều tra viên; Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

#### *- Về tội danh:*

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa cũng như tại Cơ quan điều tra phù hợp nhau, phù hợp với lời khai của bị hại, kết luận giám định pháp y, Biên bản thực nghiệm điều tra và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, thể hiện như sau: Tối ngày 14 tháng 3 năm 2020, bị cáo có đánh bạc với Trần Văn T và một số người khác, T bị thua, cho rằng T chơi bạc bịp nên đã rủ L, S, T1 ng đến nhà T để đòi tiền, hai bên lời qua tiếng lại, Tấn đã dùng dao mác chém vào phía sau S, chém vào bụng C tiếp đó T chém vào đầu, sượt tai bên phải xuống vai của T1. Theo Kết luận giám định của Trung tâm giám định pháp y thành phố Hải Phòng: Anh Trần Văn T bị vết thương sọ não rách da, vỡ xương hộp sọ, tụ máu ngoài màng cứng, chảy máu dưới nhện, dập não bán cầu phải và vết thương rách da vai phải. Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể là 52%, nếu không được cấp cứu kịp thời thì có thể nguy hiểm

đến tính mạng. Hành vi của bị cáo đã phạm tội “Giết người”, quy định tại Điều 123 Bộ luật Hình sự.

[3] Tính chất vụ án là đặc biệt nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo không những đã xâm phạm đến sức khỏe, nguy cơ ảnh hưởng đến tính mạng của công dân mà còn ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an địa phương, nên cần phải xử lý nghiêm bằng pháp luật hình sự.

Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử xét:

[4] Tình tiết định khung hình phạt: Đối với hành vi đánh bạc, Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh làm rõ xử lý sau, phiên tòa hôm nay chỉ xét xử hành vi giết người của bị cáo. Chỉ vì mâu thuẫn trong việc nghi ngờ nhau đánh bạc bịp, Tuấn và một số người khác đến nhà Tấn nói chuyện để đòi tiền, không đem theo hung khí gì, tại nhà Tấn, T1 chỉ nói chuyện xin lại tiền, nhưng T không đồng ý mà dùng dao chém anh T1 và một số người khác. Hành vi của T3 có tính chất côn đồ, nên phạm điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự.

[5] Bị cáo không phạm các tình tiết tăng nặng, có các tình tiết giảm nhẹ là: Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bồi thường một phần cho bị hại, bị hại có đơn xin giảm hình phạt; bị cáo có thời gian tham gia Quân đội nhân dân Việt Nam, gia đình có công với cách mạng, được xem xét giảm nhẹ theo điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị hại không chết nên bị cáo được áp dụng “Phạm tội chưa đạt” theo khoản 3 Điều 57 Bộ luật Hình sự. Chấp nhận quan điểm của Trợ giúp viên pháp lý về các tình tiết giảm nhẹ áp dụng cho bị cáo là: Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và bồi thường thiệt hại; bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt, gia đình bị cáo có công với cách mạng và bị cáo phạm tội Giết người chưa đạt.

[6] Vấn đề bị cáo bị bệnh tâm thần và được lĩnh tiền trợ cấp xã hội hàng tháng, xác nhận của chính quyền địa phương “Bị cáo là người khuyết tật nặng” mà các Trợ giúp viên pháp lý đưa ra, Hội đồng xét xử phân tích: Từ năm 2006 bị cáo bị mắc bệnh tâm thần, phải điều trị tại Bệnh viện tâm thần Hải Phòng, với chuẩn đoán: Tâm thần phân liệt. Bị cáo được cấp sổ điều trị ngoại trú, thuốc được cấp là Aminazin, VitaminB1, ngày lĩnh thuốc cuối cùng là 04/11/2020 và là đối tượng trợ cấp bảo trợ xã hội 570.000 đồng/tháng... Cơ quan điều tra đã ra quyết định trưng cầu giám định pháp y tâm thần đối với bị cáo và tại Kết luận giám định số 51 ngày 31/01/2021 của Viện pháp y tâm thần Trung ương kết luận giám định bệnh của bị cáo ở giai đoạn ổn định. “Trước, trong khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi”. Theo Luật giám định tư pháp thì Giám định viên tư pháp chuyên ngành phải chịu trách nhiệm trước nhà nước về kết luận của mình, do vậy Hội đồng xét xử căn cứ vào kết luận giám định để khẳng định “Trước, trong khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi”. Đây là căn cứ để khẳng định khi phạm tội bị cáo không bị tâm thần. Và căn cứ Luật người khuyết tật năm 2010, tại Điều 3 mục 2 điểm b: “Người khuyết tật nặng là người không thể tự thực hiện một số việc phục vụ nhu cầu sinh hoạt cá nhân hàng ngày”. Như vậy bị cáo không phải là người khuyết tật nặng, vì: bị cáo vẫn sinh hoạt bình thường, vẫn đi phụ xây kiếm tiền nuôi con, vẫn tham gia

đánh bạc bằng hình thức xóc đĩa... Với phân tích trên, Hội đồng xét xử không chấp nhận quan điểm của Trợ giúp viên pháp lý áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo điểm p khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[7] Mức án đối với bị cáo phải trên khởi điểm của khung hình phạt áp dụng và mức cao của Viện kiểm sát đề nghị mới có tác dụng giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[8] Về dân sự: Anh Trần Văn T yêu cầu bị cáo bồi thường tất cả các khoản điều trị thương tích, thu nhập bị mất, tổn thất tinh thần... là 60.000.000 (sáu mươi triệu) đồng, bị cáo đồng ý và đã bồi thường 35.000.000 (ba mươi lăm triệu) đồng, còn phải bồi thường 25.000.000 (hai mươi lăm triệu) đồng. Việc bồi thường các bên đã thỏa thuận, không trái luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[9] Đối với hành vi cố ý gây thương tích cho Anh Tô Quốc C và Phạm Thế S là những thương tích nhẹ chỉ gây xây xước da, anh C và anh S không có yêu cầu bồi thường, Hội đồng xét xử không xét.

[10] Về xử lý vật chứng: Cơ quan Điều tra thu giữ 01 áo phông dài tay màu trắng hoa văn chấm đen có vết rách dài khoảng 10cm trên thân áo, xét không có giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy.

[11] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và dân sự sơ thẩm.

[12] Bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### QUYẾT ĐỊNH:

1. *Về hình phạt*: Căn cứ điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b,s, khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 3 Điều 57; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt: **Trịnh Doãn T** 14 (mười bốn) năm tù về tội “Giết người” (Chưa đạt), thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 06/10/2020.

2. *Bồi thường dân sự*: Căn cứ Điều 591 Bộ luật Dân sự, bị cáo Trịnh Doãn T phải bồi thường cho Anh Trần Văn T 25.000.000 (hai mươi lăm triệu) đồng.

**Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bị cáo chưa thi hành án xong, thì còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự.**

3. *Xử lý vật chứng*: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tuyên tịch thu: 01 áo phông dài tay màu trắng hoa văn chấm đen, có vết rách khoảng 10cm trên thân áo.

*(Đặc điểm chi tiết các vật chứng thể hiện tại Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 12 tháng 8 năm 2021 tại Cục Thi hành án dân sự thành phố Hải Phòng).*

4. *Về án phí*:

- Án phí hình sự: Bị cáo phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm;

- Án phí dân sự: Bị cáo phải nộp 1.250.000 (một triệu hai trăm năm mươi nghìn) đồng án phí dân sự sơ thẩm.

5. *Về quyền kháng cáo*: Bị cáo; bị hại; Trợ giúp viên pháp lý; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt được quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc Bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp Bản án, Quyết định được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

**Nơi nhận:**

- TANDCC; VKSNDCC;
- Vụ 1 – TANDTC;
- VKSND TP Hải Phòng;
- PV06 Công an TP Hải Phòng;
- Cục THADS TP Hải Phòng;
- Sở Tư pháp TPHP;
- Bị cáo; Trại tạm giam;
- Người tham gia tố tụng;
- Phòng KTNV và THA;
- Lưu: HS, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Văn Thiệm**

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ      THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Phạm Thị Thanh Bình**

**Nguyễn Văn Thiệm**

**Đỗ Xuân Quyết**

**Nguyễn Đức Mạnh**

**Vũ Thị Minh Nguyệt**